

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 292/2020/HSST

Ngày: 18/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hạnh

2. Bà Tống Thị Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 282/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Huy H - Sinh năm 1977, tại tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: 02 tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông Lê Huy M sinh năm 1952 (đã chết). Con bà Lê Thị N sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có vợ (không đăng ký kết hôn) là H' Tuynh sinh năm 1981 và có 01 con chung sinh năm 1997. Hiện vợ con sinh sống tại Thôn 3, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Ngày 02/10/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án số 16/HSST, đến ngày 23/4/2003 chấp hành xong hình phạt tù. (Bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí nên chưa được xóa án tích).

Ngày 28/2/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 03/2006/HSST (bị cáo kháng cáo). Ngày 07/7/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 15 tháng

tù y án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 41/2006/HSPT đến ngày 14/02/2007 chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích.

Ngày 05/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 24/HSST, đến ngày 15/12/2011 chấp hành xong hình phạt tù. (Bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí nên chưa được xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 10/3/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang B (Nguyễn Ngọc Q) - Sinh năm 1965, tại tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: 399 D đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Xe thô; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Như V (đã chết). Con bà Nguyễn Thị L (đã chết)

Bị cáo có vợ là Trần Thị O, sinh năm 1966 và có 01 con nhỏ sinh năm 1982. Hiện không xác định nơi ở của vợ con.

Bị cáo sống chung với bà Nguyễn Thị L sinh năm 1965 nhưng không đăng ký kết hôn, hiện không rõ bà L ở đâu.

Nhân thân: Ngày 04/3/1997, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 21/HSST đến ngày 21/11/1997 chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích.

Ngày 07/3/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 45 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản và tội Chứa chấp người chưa thành niên phạm pháp”, tại Bản án số 46/2003/HSST đến ngày 14/9/2006 chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 10/3/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm: 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ngã 5 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nông Xuân Đ– Sinh năm: 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huy H là đối tượng nghiện ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm tiền lời. Khoảng 5 giờ, ngày 10/3/2020 tại khu vực Cầu 14 thuộc địa phận xã H, thành phố B, H mua của một nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 (một) gói giấy bạc chứa Heroin với giá 700.000 đồng, rồi mang về phòng trọ lấy một phần ra sử dụng, số Heroin còn lại H cất giấu trong túi áo của mình để bán. Quá trình sinh sống, H quen Nguyễn Quang B (tên gọi khác Nguyễn Ngọc Q) thuê trọ ở tại địa chỉ số 399 D đường H, phường T, thành phố B) làm nghề chạy xe ôm. Khoảng 9 giờ 15 phút, ngày 10/3/2020 tại khu vực đường A, phường T, thành phố B có một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp B, nhờ B mua ma túy, loại Heroin với số tiền 500.000 đồng và thỏa thuận sau khi mua được ma túy người thanh niên cho B 50.000 đồng. Sau đó, B sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0944.096.364 gọi vào số thuê bao số 0819.906.062 cho H để hỏi mua ma túy, loại Heroin thì H đồng ý và hẹn mua bán tại khu vực đường H, phường T, thành phố B. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L4-3945 đi đến khu vực đã hẹn B giữ lại số tiền 30.000 đồng đưa cho H 470.000 đồng thì H đưa cho B 01 gói nylon đựng 01 gói giấy bạc chứa Heroin, B cất gói Heroin vào trong túi áo phía trước bên trái của B. Khi vừa mua, bán ma túy xong thì B và H bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại đây, bị cáo B tự nguyện lấy trong túi áo phía trước bên trái đang mặc 01 gói ny lon màu đen, bên trong có 01 gói giấy bạc có chứa chất rắn dạng cục màu trắng giao cho Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Buôn Ma Thuột và được niêm phong trong một phong bì theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 198/GĐMT-PC09 ngày 17/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2284 gam, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số: 289/CT-VKSTP.BMT ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Lê Huy H và Nguyễn Quang B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Quang B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 289/CT-VKSTP.BMT ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy »

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Huy H mức án từ 7 (bảy) năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang B mức án từ 3 (ba) năm đến 3 năm 6 tháng tù.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,2110 gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 198/GĐMT-PC09 ngày 17/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 gắn sim số thuê bao 0819.906.062 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 kèm sim số thuê bao 0944.096.364 là tài sản của bị cáo H và B sử dụng làm công cụ, phương tiện vào việc phạm tội.

- Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng tạm giữ của bị cáo H và 30.000 đồng tạm giữ của bị cáo B là số tiền thu lợi bất chính.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 07 (bảy) mảnh ny lon màu đen có kích thước mỗi mảnh khoảng 4 x 6 cm và 03 (ba) mảnh giấy bạc có kích thước mỗi mảnh khoảng 4 x 8 cm, sử dụng để gói Heroin không có giá trị sử dụng.

- Đề nghị trả lại số tiền 5.000.000 đồng là tài sản của bị cáo Lê Huy H không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B đã khai nhận vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, tại khu vực đường H, phường T, thành phố B. Nguyễn Quang B và Lê Huy H có hành vi mua, bán ma túy, thì bị Đội cảnh

sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo phía trước bên trái của B đang mặc trên người 01 gói ma túy, có khối lượng 0,2284 gam, loại Heroine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B đã có hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS đối với bị cáo Lê Huy H và khoản 1 Điều 251 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Quang B.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....;
.....;

q) Tái phạm nguy hiểm

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm sự thống nhất quản lý ma túy của Nhà nước, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội. Các bị cáo nhận thức được Heroine là chất ma túy gây nghiện nặng làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội... Hiện nay, loại tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, nhất là đối với tầng lớp thanh, thiếu niên, tệ nạn này vẫn đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý các hành vi phạm tội về ma túy thật nghiêm khắc. Do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã có hành vi mua bán chất Heroine, có tổng trọng lượng 0,2284 gam, loại Heroine. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra và xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Lê Huy H, bị cáo có 02 tiền án nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Quang B bản thân bị cáo là người có nhân

thân xấu đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Huy H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo H khai nhận mua của 01 người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực C, thuộc địa phận xã H, thành phố B. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô loại xe hai bánh từ 50- 175cm³, số loại: 100, dung tích xi lanh 97, nhãn hiệu LEVER, màu sơn đỏ, số khung: 053HM008782, số máy: FMG004582, biển số: 47L4-3945 là tài sản của bị cáo B mua năm 2009 với giá là 3.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch và không có giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên do ông Hoàng Văn H trú tại Thôn E, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn E, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên sở hữu. Hiện ông H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột tách chiếc xe ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy 0,2110 gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 198/GĐMT-PC09 ngày 17/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án là phù hợp cần chấp nhận.

- Cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 gắn sim số thuê bao 0819.906.062 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 kèm sim số thuê bao 0944.096.364 là tài sản của bị cáo H và bị cáo B sử dụng làm công cụ, phương tiện vào việc phạm tội là phù hợp cần chấp nhận.

- Cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng tạm giữ của bị cáo H và 30.000 đồng tạm giữ của bị cáo B là số tiền thu lợi bất chính là phù hợp cần chấp nhận.

- Cần tịch thu tiêu hủy 07 (bảy) mảnh ny lon màu đen có kích thước mỗi mảnh khoảng 4 x 6 cm và 03 (ba) mảnh giấy bạc có kích thước mỗi mảnh khoảng

4 x 8 cm, sử dụng để gói Heroin không có giá trị sử dụng là phù hợp cần chấp nhận.

- Cần trả lại số tiền 5.000.000 đồng là tài sản của bị cáo Lê Huy H không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy »

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Huy H** 07 (Bảy) năm 6 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang B** (Nguyễn Ngọc Q) 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2020.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2110 gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số 198/GĐMT-PC09 ngày 17/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 gắn sim số thuê bao 0819.906.062 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 kèm sim số thuê bao 0944.096.364 là tài sản của bị cáo H và bị cáo B sử dụng làm công cụ, phương tiện vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng tạm giữ của bị cáo H và 30.000 đồng tạm giữ của bị cáo B là số tiền thu lợi bất chính.

- Tịch thu tiêu hủy 07 (bảy) mảnh ny lon màu đen có kích thước mỗi mảnh khoảng 4 x 6 cm và 03 (ba) mảnh giấy bạc có kích thước mỗi mảnh khoảng 4 x 8 cm, sử dụng để gói Heroin không có giá trị sử dụng.

- Trả lại số tiền 5.000.000 đồng là tài sản của bị cáo Lê Huy H không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Quang B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh